TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA KHOA KHOA HỌC & KỸ THUẬT MÁY TÍNH



BÀI TẬP CÁ NHÂN

(Môn: Kiến Trúc Máy Tính - CO2008)

TP. HCM 03/2023

Yêu cầu và đề bài

Yêu cầu (sai yêu cầu có thể sẽ bị mất điểm):

- ❖ Đề = ((MSSV+2) % 4) + 1
- ❖ Phần chương trình viết và chạy trên MARS MIPS 4.5.
- Code
 - O Code style phải rõ ràng, có chú thích.
 - Phải có gọi hàm. Truyền tham số và trả kết quả khi gọi hàm theo quy ước của thanh ghi (\$Ai chứa tham số, \$Vi hoặc \$fi chứa giá trị trả về).
 - o In kết quả ra màn hình để kiểm tra.
- Nội dung báo cáo: chỉ báo cáo câu 2
- Nộp báo cáo:

File báo cáo câu 2: Bc_MSSV.pdf
File mã nguồn câu 1: Mn MSSV.asm

----- oOo -----

<u>Đề 1</u>:

Câu 1: Cho biết khi lấy ngẫu nhiên một điểm trong hình vuông có cạnh là 1, xác suất để điểm đó nằm trong hình tròn nội tiếp hình vuông là $\pi/4$. Viết chương trình MARS MIPS dùng chức năng set seed (syscall 40) theo time (syscall 30) và các chức năng phát số ngẫu nhiên để phát ra 100000 số ngẫu nhiên x (0<x<1) dùng để xác định và in ra số PI theo gợi ý trên. Lưu kết quả chạy chương trình lên tập tin PI.TXT gồm các thông tin như sau:

So diem nam trong hinh tron: ddddd

So PI tinh duoc: f.ffffff

<u>Câu 2</u>: Cho danh sách địa chỉ 32-bit truy xuất theo **địa chỉ word** như sau:

5, 172, 43, 37, 253, 88, 173, 5, 183, 44, 186, 252

- a) Nếu dùng bộ nhớ cache Direct-mapped có 32 block, mỗi block chứa 1 word. Hãy xác định địa chỉ theo bit, từ đó suy ra các vùng tag, index lưu trữ vào cache. Cho biết trạng thái Hit/Miss của chuỗi truy xuất trên.
- b) Làm lại câu a) với bộ nhớ cache Direct-mapped có 16 block, mỗi block chứa 2 word.
- c) Hãy xác định tổng số bit bộ nhớ cần dùng để xây dựng bộ nhớ cache trong cả 2 trường hợp. Biết rằng 1 phần tử cache sẽ chứa 1 bit V, các bit tag và dữ liệu.

Đề 2:

Câu 1: Viết chương trình MARS MIPS dùng chức năng set seed (syscall 40) theo time (syscall 30) và các chức năng phát số ngẫu nhiên để phát ra số ngẫu nhiên n_i (1<n_i<10000). Viết xác định các số n_i có phải là số nguyên tố hay không. Lưu các kết quả chạy chương trình gồm một số nguyên tố và một số không nguyên tố lên tập tin NGUYENTO.TXT trên đĩa như sau:

So n_1 nguyen to.

So n₂ khong nguyen to.

Câu 2: Cho danh sách địa chỉ 32-bit truy xuất theo địa chỉ word như sau:

5, 189, 45, 6, 253, 88, 173, 14, 89, 189, 186, 252

- a) Nếu dùng bộ nhớ cache Direct-mapped có 32 block, mỗi block chứa **1 word**. Hãy xác định địa chỉ theo bit, từ đó suy ra các vùng tag, index lưu trữ vào cache. Cho biết trạng thái Hit/Miss của chuỗi truy xuất trên.
- b) Làm lại câu a) với bộ nhớ cache Direct-mapped có 16 block, mỗi block chứa 2 word.
- c) Hãy xác định tổng số bit bộ nhớ cần dùng để xây dựng bộ nhớ cache trong cả 2 trường hợp. Biết rằng 1 phần tử cache sẽ chứa 1 bit V, các bit tag và dữ liệu.

Đề 3:

Câu 1: Viết chương trình MARS MIPS dùng chức năng set seed (syscall 40) theo time (syscall 30) và các chức năng phát số ngẫu nhiên để phát ra 1 số ngẫu nhiên n (0<n<65536). Viết các hàm đổi số n ra thành chuỗi ký tự số ở các hệ 2 (16 ký tự), 10 (5 ký tự), 16 (4 ký tự). Lưu các kết quả lên tập tin SO_BDH.TXT trên đĩa thành 3 dòng như sau:

Ket qua he 10: ddddd Ket qua he 16: hhhh

Ket qua he 2: bbbbbbbbbbbbbbbb

<u>Câu 2</u>: Cho danh sách địa chỉ 32-bit truy xuất theo **địa chỉ word** như sau:

5, 174, 45, 13, 253, 90, 173, 14, 89, 45, 91, 252

- a) Nếu dùng bộ nhớ cache Direct-mapped có 32 block, mỗi block chứa **1 word**. Hãy xác định địa chỉ theo bit, từ đó suy ra các vùng tag, index lưu trữ vào cache. Cho biết trạng thái Hit/Miss của chuỗi truy xuất trên.
- b) Làm lại câu a) với bộ nhớ cache Direct-mapped có 16 block, mỗi block chứa 2 word.
- c) Hãy xác định tổng số bit bộ nhớ cần dùng để xây dựng bộ nhớ cache trong cả 2 trường hợp. Biết rằng 1 phần tử cache sẽ chứa 1 bit V, các bit tag và dữ liệu.

Đề 4:

<u>Câu 1</u>: Viết chương trình MARS MIPS dùng chức năng set seed (syscall 40) theo time (syscall 30) và các chức năng phát số ngẫu nhiên để phát ra 3 số ngẫu nhiên f_i (0< $f_i<$ 1000). Lưu các kết quả chạy chương trình theo 3 dạng số lẻ lên tập tin SOLE.TXT trên đĩa thành 3 dòng như sau:

2 so le: fff.ff 3 so le: fff.fff 4 so le: fff.ffff

<u>Câu 2</u>: Cho danh sách địa chỉ 32-bit truy xuất theo **địa chỉ word** như sau:

5, 164, 45, 4, 251, 90, 173, 164, 91, 44, 186, 252

- a) Nếu dùng bộ nhớ cache Direct-mapped có 32 block, mỗi block chứa 1 word. Hãy xác định địa chỉ theo bit, từ đó suy ra các vùng tag, index lưu trữ vào cache. Cho biết trạng thái Hit/Miss của chuỗi truy xuất trên.
- b) Làm lại câu a) với bộ nhớ cache Direct-mapped có 16 block, mỗi block chứa 2 word.
- c) Hãy xác định tổng số bit bộ nhớ cần dùng để xây dựng bộ nhớ cache trong cả 2 trường hợp. Biết rằng 1 phần tử cache sẽ chứa 1 bit V, các bit tag và dữ liệu.